

TỔNG QUAN NGÀY THI THỨ HAI

	Tên bài	File chương trình	File dữ liệu vào	File kết quả
Bài 4	Viết số	BAI4.*	BAI4.INP	BAI4.OUT
Bài 5	Giá trị lớn nhất	BAI5.*	BAI5.INP	BAI5.OUT
Bài 6	Vườn táo	BAI6.*	BAI6.INP	BAI6.OUT

*Dấu * được thay thế bởi PAS hoặc CPP của ngôn ngữ lập trình được sử dụng tương ứng là Pascal hoặc C++; Thí sinh lưu đúng tên tập tin theo yêu cầu.*

Bài 4: (6.0 điểm) Viết số

Viết chương trình để chuyển một dòng văn bản (tiếng Việt không dấu) mô tả một số bằng chữ thành một số trong hệ thập phân. Biết rằng độ dài của số không quá 18 chữ số.

Quy ước: Không sử dụng tư thay cho bốn; không sử dụng lăm thay cho năm; không sử dụng ngàn thay cho nghìn; không sử dụng lẻ thay cho linh;

☞ **Input** cho trong tập tin BAI4.INP gồm 01 (một) dòng văn bản duy nhất mô tả bằng chữ của một số trong hệ thập phân.

☞ **Output** ghi vào tập tin BAI4.OUT giá trị của số trong hệ thập phân được chuyển đổi.

Chương trình ví dụ:

BAI4.INP	BAI4.OUT
mot	1
bon tram bon muoi bon	444
nam tram trieu ti khong tram linh nam ti khong tram linh nam	500000005000000005

Bài 5: (7.0 điểm) Giá trị lớn nhất

Cho một cái sân hình vuông gồm $N \times N$ ô vuông (với $4 < N < 100$). Một số ô của hình vuông có giá trị là 1, một số ô còn lại có giá trị là 0. Hai ô kề nhau là hai ô có chung cạnh hoặc chung đỉnh với nhau. Hai ô kề nhau nối được với nhau khi có cùng giá trị là 1. Mỗi ô chỉ được ghép nối một lần. Viết chương trình tìm đường đi (đường ghép nối) có tổng giá trị là lớn nhất, vị trí xuất phát là bất kì.

☞ **Input** cho trong tập tin BAI5.INP gồm nhiều dòng, cụ thể như sau:

- Dòng thứ nhất: ghi giá trị N là cạnh hình vuông (với $4 < N < 100$).
- N dòng tiếp theo, mỗi dòng ghi N giá trị 0 hoặc 1 (mỗi giá trị cách nhau ít nhất một ký tự trắng).

☞ **Output** ghi vào tập tin BAI5.OUT gồm 01 (một) số duy nhất ghi giá trị lớn nhất của đường đi.

Chương trình ví dụ:

BAI5.INP	BAI5.OUT
5 1 1 1 1 1 1 1 0 0 0 0 0 0 1 1 0 1 0 0 0 1 1 1 1 0	7

Bài 6: (7.0 điểm) Vườn táo

Trong hệ trục tọa độ oxy giả sử ta có một mảnh vườn hình vuông có góc trái dưới là (0,0) và góc phải trên là (50,50) có trồng M cây táo. Vị trí mỗi cây táo được xác định bởi toạ độ (x,y). Hãy tìm hình chữ nhật lớn nhất sao cho các cạnh song song với các trục tọa độ và trong nó không chứa cây táo nào (mà chỉ có thể chứa trên biên).

☞ **Input** cho trong tập tin BAI6.INP gồm nhiều dòng, cụ thể như sau:

- Dòng thứ nhất: ghi giá trị M là số cây táo (với $4 < M < 1000$).
- M dòng tiếp theo, mỗi dòng ghi hai số tự nhiên x,y ($0 < x, y < 50$) là toạ độ của các cây táo (mỗi giá trị cách nhau ít nhất một ký tự trắng).

☞ **Output** ghi vào tập tin BAI6.OUT gồm 02 (hai) dòng, cụ thể như sau:

- Dòng thứ nhất ghi diện tích hình chữ nhật.
- Dòng thứ hai ghi bốn số là toạ độ của đỉnh trái dưới và toạ độ của đỉnh phải trên của hình chữ nhật (mỗi giá trị cách nhau ít nhất một ký tự trắng).

Chương trình ví dụ:

BAI6.INP	BAI6.OUT
7	1200
10 10	5 10 45 40
40 40	
25 45	
25 10	
45 25	
5 25	
10 40	

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

----- *Hết* -----